

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

Đề số 1

I. Bài đọc:

Trường em

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em

Ở trường có cô giáo như mẹ hiền, có nhiều bạn bè thân thiết như anh em.

Trường học dạy em thành người tốt. Trường học dạy em những điều hay.

Em rất yêu mái trường của em

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Trong bài, trường học của em được gọi là gì?

- a) Ngôi nhà thứ hai của em.
- b) Nơi vui chơi thú vị.
- c) Nơi thư giãn của mọi người.

Câu 2: Trường học đem lại cho em những lợi ích gì?

- a) Dạy em những điều hay.
- b) Dạy em thành người tốt.
- c) Tất cả hai ý trên.

Câu 3: Vì sao em rất yêu mái trường?

- a) Ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bạn bè thân thiết như anh em.
- b) Trường học dạy em thành người tốt.
- c) Tất cả hai ý trên.

II. Kiểm tra viết

Nhìn viết đúng:

Trường em

Trường học là ngôi nhà thứ hai của em

Ở trường có cô giáo như mẹ hiền, có nhiều bạn bè thân thiết như anh em.

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

Đề số 2

I. Đọc hiểu

HỒ GUƠM

Nhà tôi ở Hà Nội, cách Hồ Gươm không xa. Từ trên cao nhìn xuống, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ, sáng long lanh.

Cầu Thê Húc màu son, cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lợp lá bên gốc đa già, rễ lá xum xuê. Xa một chút là Tháp Rùa, tường rêu cổ kính. Tháp xây trên gò đất giữa hồ, cỏ mọc xanh um.

Theo Ngô Quân Miện

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Hồ Gươm là cảnh đẹp ở đâu?

- a) Hà Nội.
- b) Thành phố Hồ Chí Minh.
- c) Nghệ An.

Câu 2: Mặt hồ đẹp ra sao?

- a) Từ trên nhìn xuống, mặt hồ như chiếc gương bầu dục khổng lồ.
- b) Sáng long lanh.
- c) Cả hai ý trên.

Câu 3: Ở Hồ Gươm có những cảnh vật gì nổi bật?

- a) Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm.
- b) Mái đền lợp lá bên gốc đa già.
- c) Tháp Rùa, tường rêu cổ kính.
- d) Tất cả các ý trên.

II. Kiểm tra viết

Tập chép bài Hồ Gươm (từ “Cầu Thê Húc màu son” đến “cổ kính”).

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

Đề số 3

I. Đọc hiểu

HAI CHỊ EM

Hai chị em đang chơi vui vẻ trước đồng đồ chơi. Bỗng cậu em nói:

- *Chị đừng động vào con gấu bông của em.*

Một lát sau, chị lên dây cót chiếc ô tô nhỏ. Em hét lên:

- *Chị hãy chơi đồ chơi của chị ấy.*

Chị giận bỏ đi học bài. Ngồi chơi một mình, chỉ một lát sau, cậu em đã cảm thấy buồn chán

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: *Cậu em làm gì khi chị gái đụng vào con gấu bông của mình?*

- a) *Đưa gấu bông cho chị.*
- b) *Cùng chị chơi gấu bông.*
- c) *Yêu cầu chị đừng động vào con gấu bông của mình.*

Câu 2: *Khi ngồi chơi một mình, cậu em cảm thấy thế nào?*

- a) *Rất vui.*
- b) *Rất buồn.*
- c) *Rất thích thú.*

Câu 3: *Câu chuyện về hai chị em cậu bé đã khuyên em điều gì?*

- a) *Thương yêu anh, chị, em trong gia đình.*
- b) *Anh, chị, em phải nhường nhịn lẫn nhau.*
- c) *Cả hai ý trên.*

II. Kiểm tra viết, Nghe viết:

HAI CHỊ EM

Hai chị em đang chơi vui vẻ trước đồng đồ chơi. Bỗng cậu em nói:

- *Chị đừng động vào con gấu bông của em.*

Một lát sau, chị lên dây cót chiếc ô tô nhỏ. Em hét lên:

- *Chị hãy chơi đồ chơi của chị ấy.*

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

Đề số 4

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

I. Đọc hiểu

Sau cơn mưa

Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Những đóa râm bụt thêm đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được gội rửa. Mấy đám mây bông trôi nhởn nhơ, sáng rực lên trong ánh mặt trời

Mẹ gà mừng rỡ “tục, tục” dắt bầy con quây quanh vũng nước đọng trong vườn.

Theo Vũ Tú Nam

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: *Sau trận mưa rào, cảnh vật như thế nào?*

- a) Héo tàn.
- b) Sáng sủa và tươi mát.
- c) U ám.

Câu 2: *Sau cơn mưa rào, bầu trời như thế nào?*

- a) Xanh bóng như vừa được gội rửa.
- b) Oi ả, khó chịu.
- c) Âm đạm.

Câu 3: *Cơn mưa rào đem lại lợi ích gì?*

- a) Cây cối xanh tươi.
- b) Không khí mát mẻ.
- c) Cả hai ý trên.

II. Kiểm tra viết

1. Nhìn sách viết bài:

Sau cơn mưa

Sau trận mưa rào, mọi vật đều sáng và tươi. Những đóa râm bụt thêm đỏ chói. Bầu trời xanh bóng như vừa được gội rửa. Mây đám mây bông trôi nhờn nhờn, sáng rực lên trong ánh mặt trời

2. Viết vào chỗ trống:

a) xay hay say

..... lúa, hăng

b) xây hay xây

thợ, thóc hạt.

VIETJACK.COM

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

Đề số 5

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

A. Kiểm tra đọc: (4 điểm)

I. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi: (1 điểm)

– Cho học sinh bốc thăm một trong các đoạn văn giáo viên đã chuẩn bị sẵn không có trong sách giáo khoa dài khoảng 60 – 70 chữ và đọc thành tiếng (6 điểm), trả lời một câu hỏi trong đoạn đọc đó (1 điểm).

II. Đọc thầm và làm bài tập: (3 điểm)

Mình bạn học

Vô-lô-đi-a đang chuẩn bị bài thì một bạn rủ đi bắn chim vì cậu ta vừa được bố mua cho một khẩu súng mới.

Khẩu súng mới, điều đó thật hấp dẫn! Nghe bạn nói, Vô-lô-đi-a đứng dậy, mở toang cửa sổ, ló đầu ra ngoài và hỏi bạn một cách tỉ mỉ về khẩu súng. Nhưng rồi Vô-lô-đi-a trả lời bạn vẻ luyến tiếc:

– Mình bạn học rồi, không đi được.

Theo Văn học Nga

Dựa vào nội dung bài đọc khoanh tròn vào chữ cái trước ý đúng và trả lời các câu hỏi:

Câu 1: (0,5 điểm) Vô-lô-đi-a đang chuẩn bị học bài thì được bạn rủ đi đâu?

A. Đi bắn chim.

B. Đi học nhóm.

C. Đi chơi đá bóng.

Câu 2: (0,5 điểm) Khi nghe bạn kể về khẩu súng mới Vô-lô-đi-a làm gì?

A. Chạy xuống cùng bạn khám phá khẩu súng mới.

B. Ló đầu ra ngoài cửa sổ hỏi bạn một cách tỉ mỉ về khẩu súng.

C. Mở cửa sổ ra và nhảy xuống cùng bạn để kiểm tra khẩu súng.

Câu 3: (0,5 điểm) Sau khi hỏi tỉ mỉ về khẩu súng Vô-lô-đi-a đã làm gì?

A. Đi bắn chim với bạn.

B. Vào nhà quét nhà.

C. Ở nhà học bài.

Câu 4: (0,5 điểm) Tại sao Vô-lô-đi-a lại không đi bắn súng cùng bạn ?

Câu 5: (1 điểm) Trong câu: “Vô-lô-đi-a đang chuẩn bị bài thì một bạn rủ đi bắn chim vì cậu ta vừa được bố mua cho một khẩu súng mới.” Những tiếng nào có chứa nguyên âm đôi ?

B. Kiểm tra viết (6 điểm)

1. Viết chính tả: (3 điểm)

Đàn gà con

Những chú gà con trông thật đáng yêu. Mình các chú vàng óng như một cuộn tơ, hai mắt đen láy, nhỏ tí xíu như hai hạt đậu.

2. Bài tập: (3 điểm)

1. Điền vào chỗ chấm: (2 điểm)

a. anh hoặc uanh:



q..... co



bức tr.....

b. ng hoặc ngh:



bấpô .



.....é con

2. Chọn tiếng phù hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống: (1 điểm)

a. Lũy xanh mát. (che/tre)

b. Hôm nay là ngày nhật của bé. (sinh/xinh)

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

Đề số 6

I. Đọc hiểu

Quyển vở của em

*Quyển vở này mở ra
Bao nhiêu trang giấy trắng
Từng dòng kẻ ngay ngắn
Như chúng em xếp hàng.
Lật từng trang, từng trang
Giấy trắng sờ mát rượi
Thơm tho mùi giấy mới
Nấn nót bàn tay xinh.
Ơi quyển vở mới tinh
Em viết cho sạch, đẹp
Chữ đẹp là tính nết
Của những người trò ngoan.*

Tác giả: **Quang Huy.**

– Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Bạn nhỏ thấy những gì khi mở quyển vở ra?

- a) Những trang giấy trắng tinh.
- b) Từng dòng kẻ ngay ngắn.
- c) Cả hai ý trên.

Câu 2: Bạn nhỏ có suy nghĩ gì khi dùng quyển vở mới của mình?

- a) Viết cho sạch đẹp.
- b) hải giữ vở được mới tinh với những trang giấy trắng.
- c) Cho nhiều điểm tốt.

Câu 3: Chữ đẹp thể hiện tính nết của ai?

- a) Của những bạn học trò lớp lớn.

- b) Của những bạn học trò ngoan.
- c) Của những học trò được luyện chữ.

II. Kiểm tra viết

Nghe viết bài: Quyển vở của em (khổ thơ 3).

Oi quyển vở mới tinh
Em viết cho sạch, đẹp
Chữ đẹp là tính nết
Của những người trò ngoan.

VIETJACK.COM

Trường TH.....
Họ và tên:.....Lớp.....

Đề số 7

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2021 – 2022
Môn: Tiếng Việt 1

I. Kiểm tra đọc

Bài đọc:

MẸ VÀ CÔ

Buổi sáng bé chào mẹ

Chạy đến ôm cổ cô

Buổi chiều bé chào cô

Rồi sà vào lòng mẹ

Mặt trời mọc rồi lặn

Trên đôi chân lon ton

Hai chân trời của con

Là mẹ và cô giáo.

Trần Quốc Toàn

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Buổi sáng bé làm gì?

- a) Chào mẹ và chào cô giáo.
- b) Chào mẹ rồi chạy tới ôm cổ cô.
- c) Chào mẹ rồi vào nhà học bài.

Câu 2: Buổi chiều bé làm gì?

- a) Chào cô rồi vào lớp học.
- b) Chào cô rồi sà vào lòng mẹ.
- c) Chào mẹ rồi đi học.

Câu 3: Nội dung bài nói lên điều gì?

- a) Bé rất yêu cô.
- b) Bé rất yêu mẹ.
- c) Cả hai ý trên.

II. Kiểm tra viết

Tập chép bài: Mẹ và cô (khổ thơ 1).

Buổi sáng bé chào mẹ

Chạy đến ôm cổ cô

Buổi chiều bé chào cô

Rồi sà vào lòng mẹ

VIETJACK.COM